

1.500 km đầu tiên	192
Nạp nhiên liệu.....	193
Khoang động cơ.....	195
Lốp xe và bánh xe.....	200
Lái xe vào mùa đông	206
Lời khuyên khi lái xe	207
Lái xe ra nước ngoài	210
Xe moóc*	211
Bảo dưỡng xe	215
Chăm sóc xe.....	217



1.500 km đầu tiên

1,500 km đầu tiên

Nếu bạn biết cách chăm sóc bảo dưỡng xe một cách hiệu quả ngay từ khi bắt đầu sử dụng thì xe của bạn sẽ duy trì được hiệu quả hoạt động và tốt nhất và giữ được tuổi thọ lâu nhất.

- Do đó, bạn nên chạy xe ở những đoạn đường và tốc độ khác nhau trong vòng 1,500 km đầu tiên
- Trong thời gian này, tránh để động cơ làm việc quá tải, ví dụ: không nên chạy hết ga. Không được vượt quá 2/3 tốc độ tối đa cho phép đối với từng cấp số.
- Sang số đúng thời điểm.
- Không được trả số kiểu cơ khí khi muốn phanh xe.

Đối với các xe có hộp số tự động*:

- Tránh đạp và giữ chân ga vượt quá điểm áp (kickdown)
- Khi lái chậm chỉ được sử dụng số 3, 2 hoặc 1, ví dụ khi lái trên đường đồi núi.

Sau 1.500 km, bạn có thể dần dần cho xe hoạt động ở các điều kiện địa hình và tốc độ động cơ khác nhau.

Nạp nhiên liệu

Nạp nhiên liệu

Nạp nhiên liệu

⚠ Nguy cơ cháy nổ

Nhiên liệu cực kì dễ cháy. Vì thế, cấm lửa, lửa trần và hút thuốc khi tiếp xúc hoặc đứng gần với nhiên liệu.

Tắt động cơ trước khi tiến hành nạp nhiên liệu.

⚠ Nguy cơ thương tổn

Tránh tiếp xúc với nhiên liệu.

Sức khỏe của bạn sẽ bị ảnh hưởng nếu da bạn tiếp xúc trực tiếp với nhiên liệu hoặc nếu bạn hít phải hơi nhiên liệu.

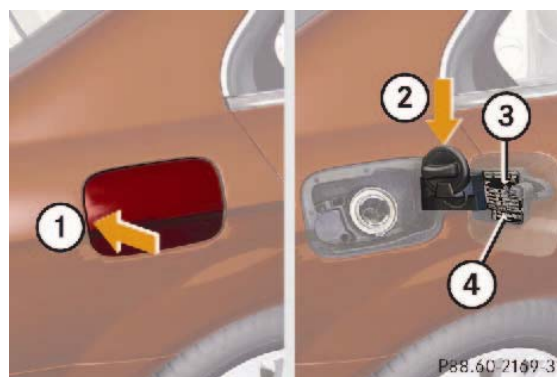
⚠ Nguy cơ cháy nổ

Không được dùng xăng để nạp nhiên liệu đối với xe có động cơ diesel. Không được pha xăng với dầu diesel. Hỗn hợp này sẽ làm hỏng hệ thống phun nhiên liệu và động cơ, và có thể là một trong những nguyên nhân làm cháy xe.

! Những tổn thất gây ra do việc nạp sai nhiên liệu sẽ không được bảo hành.

Khi bạn mở hoặc khóa xe bằng chìa khóa hoặc bằng KEYLESS GO*, nắp đậy bình xăng của xe sẽ tự động mở hoặc khóa lại.

Nắp bình nhiên liệu được bố trí ở phía sau xe, bên phải.



- ① Mở nắp đậy
 - ② Gài nắp bình nhiên liệu vào thanh kẹp
 - ③ Bật áp suất lốp xe
 - ④ Loại nhiên liệu
- ▶ Rút chìa khóa ra khỏi công tắc điện.
 - ▶ Đẩy nắp đậy vào trong theo hướng mũi tên ①
- Nắp đậy bên ngoài bình nhiên liệu sẽ mở hé ra.
- ▶ Mở hãm nắp ngoài ra.
 - ▶ Xoay nắp bình nhiên liệu sang trái và tháo ra.

- ▶ Gài nắp bình nhiên liệu vào thanh kẹp ở mặt trong của nắp đậy bên ngoài.

- ▶ Bơm nhiên liệu vào bình đến khi vòi bơm tự động ngắt.

- ▶ Gắn nắp bình nhiên liệu vào chỗ cũ và xoay về bên phải.

Bạn sẽ nghe tiếng nắp bình nhiên liệu khóa vào đúng vị trí.

- ▶ Đóng nắp đậy bên ngoài lại.

i Với xe có động cơ diesel:

Nếu xe bạn cạn hết bình nhiên liệu, cần phải xả hơi cho hệ thống nhiên liệu (▷ trang 268).

Xăng (EN228)

! Chỉ nạp xăng không chì cao cấp có chỉ số octan tương đương với 95 RON/ 85 MON phù hợp với tiêu chuẩn EN 229 của Châu Âu.

Nếu không công suất động cơ sẽ bị ảnh hưởng hoặc động cơ dễ bị hư hỏng.

Bạn có thể tìm thông tin chi tiết về xăng ở phần “Thông số kỹ thuật” trong mục lục.

i Bạn có thể tìm hiểu thông tin tổng quát về phân loại chất lượng xăng ở các trạm xăng, hoặc hỏi nhân viên trạm xăng.

▷▷

Nạp nhiên liệu

Bạn vẫn có thể sử dụng loại xăng không chì thông thường với chỉ số octan 91 RON/ 82.5 MON trong trường hợp không tìm được loại xăng chuyên dụng, nhưng đây chỉ là biện pháp tạm thời. Việc này có thể làm giảm tính năng của xe và làm hao tổn xăng nhiều hơn. Không nên chạy hết ga.

Ở một số quốc gia, chất lượng của loại xăng được bán có thể không tốt và có thể dẫn đến việc tạo cốc trong van nạp nhiên liệu. Trong trường hợp đó, theo ý kiến của Trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz, nhiên liệu có thể được pha với chất phụ gia do Mercedes-Benz giới thiệu (mã số phụ tùng A000989254510). Bạn phải dựa vào những chỉ dẫn và chỉ số pha trộn trên bao bì.

! Không được dùng xăng để nạp nhiên liệu đối với xe có động cơ diesel. Không được dùng dầu diesel để nạp nhiên liệu cho xe động cơ xăng. Chỉ một lượng nhỏ dầu diesel thôi cũng đủ làm hủy hoại hệ thống phun của xe. Những tổn thất gây ra do việc nạp sai nhiên liệu sẽ không được bảo hành.

Diesel (EN590)

! Chỉ sử dụng dầu diesel phù hợp với tiêu chuẩn Châu Âu EN 590.

Nếu không bạn sẽ làm hỏng công suất động cơ hoặc làm hư cả động cơ.

Bạn có thể tìm thông tin chi tiết về dầu diesel ở phần “Thông số kỹ thuật” trong mục lục.

i Bạn có thể tìm hiểu thông tin tổng quát về phân loại chất lượng xăng ở các trạm xăng, hoặc hỏi nhân viên trạm xăng.

! Khi nạp nhiên liệu cho xe có bộ lọc dầu Diesel ở những quốc gia không thuộc Châu Âu, chỉ được sử dụng dầu diesel Euro có hàm lượng lưu huỳnh thấp không quá 0.005%. Ở những quốc gia chỉ bán loại dầu diesel có hàm lượng lưu huỳnh cao (Ví dụ: 0.035%), dầu động cơ phải được thay thường xuyên hơn.

Bạn có thể thấy thông tin chi tiết về thời điểm thay dầu cho động cơ ở bất kỳ trung tâm dịch vụ nào của Mercedes-Benz.

i Một số loại dầu diesel có thể chứa 5% diesel sinh học (bio-diesel). Tỷ lệ này không làm tăng hao mòn hay ảnh hưởng đến hiệu suất làm việc của động cơ

! Dùng nhiên liệu diesel không phù hợp với tiêu chuẩn EN 590 (hoặc tương đương) sẽ làm tăng hao mòn, gây hư hại động cơ và hệ thống xả khí. Không được dùng những loại nhiên liệu sau:

- Dầu diesel tàu thủy
- Dầu diesel sinh học
- Dầu thực vật
- Xăng

- Dầu lửa/ dầu paraffin
- Dầu hỏa
- Dầu đốt lò

Không được pha những loại nhiên liệu trên với dầu diesel và không được sử dụng bất kỳ chất phụ gia đặc biệt nào (ngoại trừ chất tăng tính lưu động – xem mục “Nhiệt độ môi trường thấp”).

Những hư hại do dùng sai nhiên liệu hoặc chất phụ gia sẽ không được bảo hành.

Không được khởi động máy nếu bạn vô tình nạp sai nhiên liệu vì sẽ làm hỏng động cơ. Trong trường hợp này hệ thống nhiên liệu của xe phải được hút sạch.

! Không được dùng xăng để nạp nhiên liệu đối với xe có động cơ diesel. Không được dùng dầu diesel để nạp nhiên liệu cho xe động cơ xăng. Chỉ một lượng nhỏ dầu diesel thôi cũng đủ làm hủy hoại hệ thống phun của xe. Những tổn thất gây ra do việc nạp sai nhiên liệu sẽ không được bảo hành.

Diesel sinh học (Bio-diesel) (nhiên liệu VME, dầu methyl ester (ete metylic) và dầu thực vật)

! Xe của bạn không thích hợp để sử dụng các loại nhiên liệu diesel sinh học hay dầu thực vật. Các loại nhiên liệu diesel sinh học và dầu thực vật sẽ làm tăng hao mòn và gây hư hại động cơ.

▷▷

Nếu bạn dùng dầu diesel sinh học/ dầu thực vật hoặc pha dầu diesel với diesel sinh học/ dầu thực vật, xe bạn sẽ không được bảo hành. Diesel sinh học (Bio-diesel) có khi được gọi là axit béo este metylic (FAME)

Nhiệt độ ngoài trời thấp

Tính lưu động của dầu diesel sẽ không hoạt động hiệu quả trong điều kiện nhiệt độ môi trường thấp.

Để tránh những sự cố khi vận hành, dầu diesel với tính năng chịu lạnh được cải tiến được cung cấp trong mùa đông. Xe của bạn phải được nạp loại dầu dành cho mùa đông này ở nhiệt độ -5 °C hoặc thấp hơn.

Bạn vẫn có thể sử dụng loại dầu dành cho mùa đông này ở nhiệt độ -20 °C mà không gặp sự cố nào.

Có thể pha thêm một lượng chất gia tăng tính lưu động hoặc dầu hỏa vào dầu diesel mùa hè hoặc loại dầu diesel mùa đông với tính năng chịu lạnh kém hơn tùy theo nhiệt độ môi trường bên ngoài.

Pha chất gia tăng tính lưu động vào nhiên liệu đúng thời điểm trước khi tính năng lưu động của dầu diesel bị vô hiệu hóa. Nếu không sự cố chỉ có thể được giải quyết bằng cách sưởi nóng toàn bộ hệ thống nhiên liệu (Ví dụ: đậu xe trong garage có hệ thống sưởi).

Nguy cơ cháy nổ

Không được dùng xăng để nạp nhiên liệu đối với xe có động cơ diesel. Không được pha dầu diesel với xăng. Việc này sẽ làm hỏng động cơ và hệ thống nhiên liệu và có thể khiến xe bạn phát nổ.

Chất tăng tính lưu động

Tính hiệu quả của chất tăng tính lưu động không được bảo đảm cho tất cả các loại nhiên liệu. Bạn nên chú ý những thông tin do nhà sản xuất qui định khi sử dụng chất này. Chỉ dùng chất cải tiến tính lưu động đã được Mercedes-Benz thử nghiệm và chấp nhận. Bạn có thể tìm thấy thông tin về chất cải tiến tính lưu động do Mercedes-Benz thử nghiệm và chấp nhận ở bất kì trung tâm dịch vụ nào của hãng.

► Nên để động cơ hoạt động một lúc để chất tăng tính lưu động được dẫn đều trong toàn hệ thống nhiên liệu của xe.

Khoang động cơ

Khoang động cơ

Nắp khoang (nắp ca-po)

Nguy cơ tai nạn

Không được kéo cần mở nắp khi xe đang di chuyển. Như vậy có thể làm nắp khoang động cơ bật lên và che khuất tầm nhìn của bạn.

Mở khoang

Nguy cơ thương tổn

Ngay cả khi động cơ không hoạt động thì nguy cơ thương tổn vẫn xuất hiện khi nắp khoang được mở ra.

Một số bộ phận trong khoang động cơ có thể rất nóng.

Để tránh bị bỏng, chỉ chạm vào những bộ phận được mô tả trong Cẩm nang người sử dụng và tuân theo những hướng dẫn an toàn liên quan.

Nguy cơ thương tổn

Quạt làm mát két nước nằm giữa bộ tản nhiệt và động cơ có thể khởi động tự động, ngay cả khi chìa khóa xe đã được lấy ra khỏi công tắc điện. Chính vì thế bạn không nên tiến gần vùng hoạt động của quạt. Nếu không bạn sẽ bị thương.



Khoang động cơ

Đối với xe có động cơ xăng:

Hệ thống đánh lửa điện sử dụng điện áp cao. Chính vì thế bạn không được chạm vào các bộ phận của hệ thống đánh lửa (cuộn tăng áp, dây đánh lửa, bugi đánh lửa hoặc bộ chia điện) khi:

- Động cơ đang hoạt động
- Động cơ đang được khởi động
- Công tắc điện được bật lên và động cơ được khởi động bằng tay

► Cần kiểm tra để chắc chắn thanh gạt nước đã tắt.

⚠ Nguy cơ thương tổn

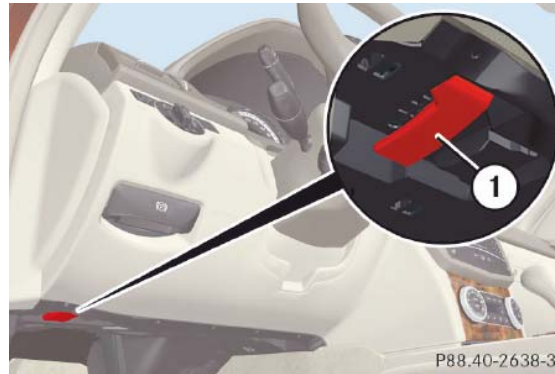
Cần gạt nước phía trước kính chắn gió có thể được cài đặt ở trạng thái chuyển động.

Khi nắp khoang được mở, bạn hoặc người khác có thể bị cần gạt làm tổn thương.

Phải đảm bảo là cần gạt nước đã được tắt và chìa khóa đã được lấy ra khỏi công tắc điện trước khi bạn mở nắp khoang.

i Các xe có hệ thống chống trộm*: Nếu bạn mở nắp khoang động cơ trong lúc thanh gạt nước đang bật, chúng sẽ ngừng hoạt động.

Cần mở nắp khoang động cơ nằm ở chỗ để chân của người lái.

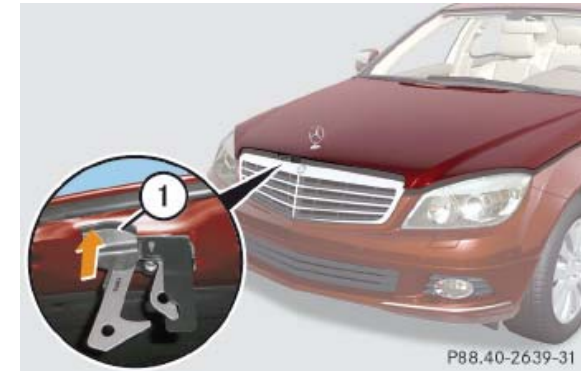


① Cần mở nắp khoang.

► Kéo cần mở nắp khoang ①.

Nắp khoang sẽ được mở ra.

! Kiểm tra để biết chắc chắn thanh gạt nước không bị lật ra ngoài và phải được xếp sát mép dưới của kính chắn gió, nếu không bạn có thể làm hỏng thanh gạt nước hoặc nắp khoang động cơ.



① Tay cầm mở nắp khoang

► Luồn tay vào khoảng trống giữa nắp khoang động cơ và lưới tản nhiệt.

► Kéo tay cầm ① ra khỏi lưới tản nhiệt và nâng nắp khoang động cơ lên.

Đậy nắp khoang động cơ

⚠ Nguy cơ thương tổn

Đảm bảo rằng không có ai bị kẹp lại khi bạn đóng nắp khoang.

► Hạ nắp và để nắp tự đóng ở độ cao khoảng 20cm.

Bạn phải nghe tiếng nắp khoang đóng vào đúng khớp.

Khoang động cơ

► Kiểm tra xem nắp khoang đã đúng chưa.

i Nếu bạn có thể mở hé nắp khoang nghĩa là nó chưa được đậy khít vào đúng khớp. Mở nắp lên lần nữa và đóng mạnh hơn.

Dầu động cơ

Tùy thuộc vào cách lái, xe có thể tiêu thụ tối đa 0,8l dầu/ 1000 km. Lượng dầu nhớt tiêu thụ có thể cao hơn nếu xe còn mới hoặc nếu bạn thường xuyên lái với tốc độ cao.

Bạn chỉ có thể ước tính lượng dầu tiêu thụ sau khi bạn đã lái được một quãng đường đáng kể.

Thông tin chi tiết về dầu động cơ được nêu trong mục “Thông số kĩ thuật” (► trang 330).

! Không sử dụng các chất phụ gia dầu nhờn, vì chúng làm gia tăng hao mòn và gây hại cho các chi tiết máy. Việc sử dụng các chất phụ gia dầu nhờn sẽ ảnh hưởng tới quyền được bảo hành động cơ.

Kiểm tra lượng dầu động cơ

Để kiểm tra, thực hiện những bước sau:

- Đậu xe trên một bề mặt bằng phẳng
- Tắt động cơ ít nhất năm phút nếu trước đó động cơ vận hành ở nhiệt độ thông thường.

▷▷

- Động cơ phải được tắt ít nhất 30 phút nếu trước đó không ở nhiệt độ vận hành thông thường.



Hình minh họa: xe có động cơ xăng

- ① Que đo lượng dầu
- ② Mức cao nhất
- ③ Mức thấp nhất



Hình minh họa: xe có động cơ diesel

- ① Que đo lượng dầu
 - ② Mức cao nhất
 - ③ Mức thấp nhất
- Rút que đo ① ra khỏi ống
 - Lau sạch que
 - Cắm lại que đo ① vào ống đến mức chạm đáy
 - Đợi khoảng 5 giây và lấy que đo ① ra lần nữa
- Mức dầu đúng là mức nằm giữa mức cao nhất ③ và mức thấp nhất ②.
- Đổ đầy dầu nếu thấy cần thiết

Khoang động cơ

1 Sự chênh lệch về lượng dầu động cơ giữa mức cao nhất ③ và mức thấp nhất ② là khoảng 2 lít.

Đổ đầy dầu động cơ



Hình minh họa: xe có động cơ xăng

① Nắp đậy



Hình minh họa: xe có động cơ diesel

① Nắp đậy

▶ Vận nắp đậy ① và mở ra.

▶ Đổ thêm lượng dầu bạn cần dùng..

! Không được đổ quá nhiều dầu. Nếu lượng dầu vượt quá mức cao nhất trên que đo, động cơ và bộ phận xúc tác sẽ bị hư hại.

▶ Vận chặt nắp đậy ① vào vị trí cũ

Lưu ý về môi trường

Tránh làm tràn dầu ra ngoài khi đổ thêm dầu. Không được để dầu thấm vào đất hoặc chảy vào ống thoát nước. Nếu không bạn sẽ hủy hoại môi trường.

Lượng dầu cho hộp số tự động*

Không cần kiểm tra mức dầu đối với xe có hộp số tự động. Trong trường hợp chảy dầu hoặc có sự cố về hộp số, bạn nên mang xe đến kiểm tra tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn, chẳng hạn như Trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Dung dịch làm mát

⚠ Nguy cơ thương tổn

Áp suất trong hệ thống làm mát đã được nén. Chính vì thế, chỉ mở nắp khi động cơ đã nguội hẳn. Mức đo nhiệt độ dung dịch phải thấp hơn 70°C. Bạn có thể sẽ bị bỏng nếu mở ra khi dung dịch còn đang nóng.

Dung dịch làm mát là hỗn hợp gồm nước và chất chống đông/ chất chống ăn mòn.



Khoang động cơ



- ① Nắp đậy
- ② Bình giảm áp
- ③ Vạch chỉ mức

► Cần lưu ý:

- Đậu xe trên mặt đường bằng phẳng
- Động cơ đã tắt
- Động cơ đã nguội

Kiểm tra lượng dung dịch làm mát

- Từ từ xoay nắp đậy ① nửa vòng ngược chiều kim đồng hồ để xả bớt áp suất trong bình.

- Tiếp tục xoay nắp đậy ngược chiều kim đồng hồ và lấy ra.

Lượng dung dịch trong bình chứa ② là đủ dùng nếu mức dầu ngang với vạch ③ khi nguội hoặc cao hơn 1.5 cm khi nóng.

- Đặt nắp đậy ① vào vị trí cũ và vặn chặt hết mức

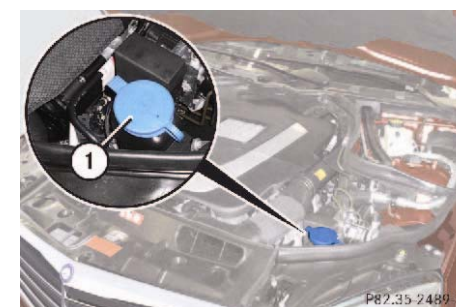
Bổ sung dung dịch làm mát

- Tắt hệ thống Thematic hoặc Thermotronic* (► trang 156), (► trang 164).
- Từ từ xoay nắp đậy ① nửa vòng ngược chiều kim đồng hồ để xả bớt áp suất trong bình.
- Tiếp tục xoay nắp đậy ngược chiều kim đồng hồ và lấy ra.
- Đổ đầy nước làm mát tới vạch ③.
- Đặt nắp đậy ① vào vị trí cũ và vặn chặt hết mức
- Khởi động động cơ và để khoảng 5 phút.
- Kiểm tra lại mức nước làm mát và đổ thêm nếu thấy cần thiết.
- Đặt nắp đậy ① vào vị trí cũ và vặn chặt hết mức

Thông tin chi tiết về dung dịch làm mát được nêu trong phần “Thông số kĩ thuật” (► trang 332)

Hệ thống rửa kính chắn gió/ hệ thống rửa đèn*

Dung dịch rửa kính cũng được sử dụng cho hệ thống rửa đèn pha*.



- ① Nắp đậy

- Thường xuyên kiểm tra và pha thêm dung dịch cô đặc vào dung dịch rửa kính

⚠ Nguy cơ cháy nổ

Hỗn hợp dung dịch rửa kính chắn gió rất dễ cháy. Cấm lửa, lửa trần và khói khi đang ở gần những chất này.

Sử dụng:



- Chất phụ gia cho dung dịch rửa kính như MB Summerwash để chống bám bụi (khi nhiệt độ cao hơn điểm đông)
 - Chất phụ gia cho dung dịch làm mát có tính năng chống đông như loại MB Winterwash (nếu có nguy cơ đông băng).
- ▶ Pha sẵn dung dịch rửa kính trong một bình chứa. Chọn tỉ lệ pha trộn thích hợp với môi trường bên ngoài.

! Chỉ sử dụng dung dịch rửa kính phù hợp với thấu kính đèn pha làm bằng chất dẻo. Dung dịch không phù hợp sẽ làm hư hại thấu kính của đèn.

▶ **Mở ra:** giữ gờ nắp đậy ① và kéo lên.

▶ **Đậy lại:** đặt nắp đậy vào miệng ngăn cho đến khi nắp vào đúng khớp.

Bình ắc-quy

Xe của bạn được trang bị bình ắc-quy. Tùy theo trang thiết bị trên xe, bình ắc-quy có thể được lắp trong khoang động cơ bên phải của tấm chắn phía trước (theo chiều xe chạy) bên dưới bộ lọc khí, hoặc dưới sàn xe trong khoang hành lý.

Bạn sẽ thấy thông tin về bình ắc-quy trong phần “Những chỉ dẫn thiết thực” (▷ trang 301).

Lốp xe và bánh xe

Lốp xe và bánh xe

Những điểm cần lưu ý

! Vì lý do an toàn, Mercedes-Benz khuyến cáo bạn chỉ nên sử dụng những loại lốp và bánh đã được Mercedes-Benz lựa chọn riêng cho chiếc xe của bạn. Những loại lốp này thích hợp với các hệ thống điều khiển như ABS hay ESP® và được ký hiệu như sau:

- MO = Mercedes-Benz Original
- MOE = Mercedes-Benz Original Extended (có tính năng run-flat duy trì hành trình khi lốp xe bị xì hơi)

Lốp Mercedes-Benz Original Extended nên được sử dụng chung với các loại mâm xe được Mercedes-Benz chấp thuận.

Nếu bạn dùng những loại mâm xe và lốp xe khác, Mercedes-Benz sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ hư hại nào có thể xảy ra. Bất kỳ trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz nào cũng có thể cung cấp thêm những thông tin về lốp xe của bạn.

Nếu bạn sử dụng loại lốp không phải là loại đã được thử nghiệm và chấp nhận tại Mercedes-Benz thì những tính năng điều khiển, độ ổn, lượng nhiên liệu tiêu thụ... sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Hơn nữa,

Lốp xe và bánh xe

khí chở vật nặng hoặc sử dụng xích cào tuyết khi lái xe, sự khác biệt về kích thước và kiểu lốp xe sẽ làm cho sẽ cọ xát với thân xe và trục xe. Điều này sẽ gây hư hại cho xe và lốp.

! Những lốp xe đã được lắp lại không được thử nghiệm và chấp nhận tại Mercedes-Benz, vì những hư hại trước đó không phải lúc nào cũng có thể được tìm thấy trên lốp xe lắp lại. Chính vì thế, Mercedes-Benz không thể đảm bảo tính an toàn của xe nếu lốp xe đã được lắp lại. Không được lắp lốp xe đã qua sử dụng nếu bạn không có bất kỳ thông tin nào về những hư hại xảy ra trước đó.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Nếu loại bánh hoặc lốp xe mà bạn đã lắp không phải là loại đã được thử nghiệm:

- Phan xe và khung gầm có thể sẽ bị hư hại
- Không đảm bảo được khoảng cách cần thiết giữa lốp xe và bánh xe

Việc này có thể dẫn đến tai nạn.

Không được can thiệp vào hệ thống phanh và bánh xe, kể cả việc dùng miếng đệm hay tấm chắn bụi cho phanh. Việc can thiệp này sẽ ảnh hưởng đến hiệu lực của giấy phép sử dụng xe.

Lưu ý khi chọn, lắp và thay lốp xe

- Chỉ lắp lốp và bánh cùng loại và cùng nhãn hiệu.
- Chỉ lắp lốp có kích thước phù hợp với bánh xe.
- Sau khi lắp lốp mới, chạy xe với tốc độ vừa phải đối với 100km đầu tiên vì lốp xe mới sẽ đạt công suất cực đại sau chặng đường này.
- Trước tiên hãy lắp lốp mới vào bánh trước nếu bánh trước và bánh sau dùng chung một cỡ lốp.
- Thay lốp chậm nhất là sau 6 năm sử dụng bất kể độ hao mòn. Yêu cầu này cũng được áp dụng cho bánh xe dự phòng.
- Không nên sử dụng lốp xe đã mòn gai vì như vậy sẽ làm giảm đáng kể độ bám của lốp xe khi di chuyển trên đoạn đường trơn (nguy cơ bị trượt bánh).

! Cất giữ những lốp xe chưa sử dụng ở nơi khô ráo, thoáng mát và tối nhất là ít ánh sáng. Tránh tiếp xúc với dầu, mỡ, xăng và dầu diesel.

Lưu ý thường xuyên kiểm tra lốp xe và bánh xe

- Thường xuyên kiểm tra bánh xe và lốp xe để phát hiện những hư hỏng (ví dụ: vết cắt, lỗ thủng, chỗ rách, những va chạm trên lốp xe và sự biến dạng, vết nứt hoặc sự mòn lốp xe) ít nhất 14 ngày một lần và sau khi hoặc sau khi chạy xe trên đường gồ ghề. Bánh xe bị hư hại có thể làm giảm áp suất của lốp.
- Thường xuyên kiểm tra mặt gai lốp xe (ta-lông) trên toàn bộ chiều rộng của bánh xe (▷ trang 202). Nếu cần thiết, khóa bánh trước lại để kiểm tra mặt trong của lốp.
- Tất cả bánh xe phải có nắp chụp van để bảo vệ van khỏi bụi và hơi ẩm.
- Thường xuyên kiểm tra áp suất của lốp (kể cả bánh dự phòng*), đặc biệt là trước chuyến đi dài, và điều chỉnh áp suất của lốp nếu cần thiết (▷ trang 203).

Lốp xe và bánh xe

Lưu ý khi lái xe

- Khi lái xe, chú ý những chuyển động, tiếng ồn và những biểu hiện điều khiển bất thường, ví dụ như xe nghiêng về một bên. Đây có thể là dấu hiệu cho thấy bánh hoặc lốp đã bị hư. Nếu bạn nghi ngờ lốp xe đã bị hư, giảm tốc độ và dừng xe càng sớm càng tốt để kiểm tra bánh và lốp. Lốp xe bị hư hại mà chưa phát hiện ra có thể sẽ gây ra những biểu hiện điều khiển bất thường. Nếu bạn không tìm thấy dấu hiệu hư hại nào, hãy đến một xưởng dịch vụ chuyên nghiệp để kiểm tra bánh và lốp xe, ví dụ như tại trung tâm dịch vụ của Mercedes-Benz
- Khi đậu xe, đảm bảo là lốp xe không bị lê đường hoặc những vật cản khác làm biến dạng. Trong trường hợp phải chạy lên lề, gò đất hoặc những vật tương tự, cố gắng chạy thật chậm và ở góc độ vừa phải. Nếu không thì lốp xe, đặc biệt là sườn lốp sẽ bị hư hại.

Lưu ý khi làm vệ sinh bánh xe

- Không sử dụng các thiết bị tẩy rửa mạnh chẳng hạn như vòi rửa xe áp lực cao, vì chúng có thể gây hại cho lốp xe.

! Không lau rửa mâm xe bằng chất tẩy rửa có axit vì chúng sẽ làm rỉ bu lông và nếu mâm xe được lắp vào xe ngay lúc đó thì phanh và đĩa phanh cũng sẽ bị rỉ. Bạn có thể hỏi chi tiết về chất tẩy rửa không có axit và các sản phẩm làm vệ sinh xe tại bất kỳ trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz nào.

Chiều quay

Những loại lốp xe có chỉ rõ chiều quay có mang lại thêm nhiều lợi ích, ví dụ khi có nguy cơ ngập nước. Bạn sẽ thấy những lợi ích này chỉ khi bạn quan sát và lắp lốp xe đúng chiều quay.

Mũi tên bên sườn lốp thể hiện chiều quay đúng.

i Bạn có thể lắp lốp dự phòng ngược chiều quay.

Hệ thống MOExtended run-flat*

Hệ thống MOExtended run-flat cho phép bạn tiếp tục lái xe ngay cả khi một bánh xe hoặc hơn đã bị sụt giảm áp suất (xì hơi).

Bạn có thể nhận biết loại lốp xe này thông qua ký hiệu MOExtended trên thành lốp xe.

Chỉ sử dụng Hệ thống MOExtended run-flat nếu xe bạn có hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp* và dùng chung với các loại mâm xe được Mercedes-Benz chấp thuận.

Bạn có thể xem thêm lưu ý cách lái xe khi lốp xe xì hơi trong phần “Những chỉ dẫn thiết thực” (▷ trang 300).

Mặt gai vỏ xe

⚠ Nguy cơ tai nạn

Ghi nhớ rằng:

- Độ bám đường của lốp xe giảm đáng kể trên đường trơn trượt trong trường hợp chiều sâu gai lốp xe nhỏ hơn 3mm. Vì vậy bạn nên thay những lốp xe có mặt gai kém chất lượng.
- Nên thay thế lốp xe mùa đông trong trường hợp chiều sâu gai lốp xe nhỏ hơn hoặc bằng 4mm bởi vì khi đó độ bám đường của lốp sẽ giảm đáng kể.
- Không phải tất cả các mặt gai trên lốp đều hao mòn như nhau. Vì thế bạn nên thường xuyên kiểm tra chiều sâu gai lốp xe và tình trạng của mặt gai trên toàn bộ lốp. Nếu thấy cần thiết, xoay Tay lái để có thể thấy mặt gai rõ hơn.

Bạn có thể không điều khiển được xe và gây ra tai nạn do bánh xe bị mất độ bám đường.

Lốp xe và bánh xe

Áp suất lốp

Nguy cơ tai nạn

Áp suất lốp quá cao hoặc quá thấp sẽ gây tác động xấu đến độ an toàn khi lái xe, việc này có thể dẫn đến tai nạn. Vì thế bạn nên thường xuyên kiểm tra áp suất của tất cả các lốp xe, đặc biệt là trước những chuyến đi dài, và điều chỉnh áp suất thích hợp nếu cần thiết.

Dùng một áp kế thích hợp để kiểm tra áp suất lốp. Không thể rút ra những kết luận chính xác về áp suất lốp nếu chỉ quan sát bên ngoài lốp xe.

Khi xe chở quá nặng hoặc lái xe ở tốc độ cao, phải điều chỉnh áp suất lốp thích hợp theo thông số cung cấp ở mặt trong của nắp đậy bình nhiên liệu (> trang 193). Chọn mức áp suất cao nhất cho bánh dự phòng.

Nguy cơ tai nạn

Trường hợp áp suất lốp giảm thường xuyên:

- Kiểm tra lốp để tìm những vật thể lạ.
- Kiểm tra nếu bánh bị xẹp và van bị hỏng.

Áp suất lốp quá thấp sẽ gây tác động xấu đến độ an toàn khi lái xe, việc này có thể dẫn đến tai nạn.

Khi nhiệt độ môi trường giảm 10°C, áp suất lốp giảm tương đương khoảng 0.1 bar.

Nếu bạn đo áp suất lốp trong phòng có nhiệt độ khác với nhiệt độ môi trường bên ngoài, bạn phải điều chỉnh giá trị đo cho thích hợp.

Khi xe đang chuyển động, nhiệt độ của lốp và áp suất lốp tương ứng sẽ tăng giảm tùy theo tốc độ xe và tải trọng trên lốp.

Do đó, bạn chỉ nên điều chỉnh áp suất lốp xe khi lốp xe nguội.


Chỉ nên điều chỉnh áp suất của lốp xe còn ấm nếu quá thấp so với điều kiện vận hành hiện tại. Lốp xe còn ấm luôn có áp suất cao hơn so với lốp xe đã nguội.

Bạn sẽ tìm thấy 1 bảng áp suất lốp áp dụng cho các điều kiện lái xe khác nhau bên trong nắp đậy bình xăng xe.

Lái xe với áp suất lốp quá thấp hoặc quá cao sẽ dẫn đến:

- Giảm tuổi thọ của lốp
- Tăng khả năng làm hỏng lốp

- Tác động không tốt đến tính năng điều khiển của xe (ví dụ: khi lội nước)

 Thông số áp suất được chỉ định khi xe chở nhẹ là giá trị tối thiểu để đảm bảo việc điều khiển xe được dễ dàng.

Tuy nhiên, bạn cũng có thể dùng thông số áp suất khi xe tải nặng. Điều này có thể chấp nhận được và không có ảnh hưởng không tốt đến sự vận chuyển của xe.

Cần nhớ kiểm tra áp suất của bánh xe dự phòng*.

Lưu ý về môi trường

Thường xuyên kiểm tra áp suất lốp, ít nhất 2 tuần 1 lần.

Hệ thống cảnh báo sụt giảm áp suất lốp

Khi xe đang di chuyển, hệ thống cảnh báo áp suất lốp theo dõi mức áp suất đã chọn ban đầu bằng cách dựa vào tốc độ quay của bánh xe. Việc này sẽ giúp cho hệ thống phát hiện ra khi áp suất lốp giảm đáng kể. Nếu tốc độ lăn của bánh xe thay đổi do áp suất lốp giảm, một thông báo cảnh báo sẽ xuất hiện trên màn hình đa chức năng.

Chức năng của hệ thống cảnh báo áp suất lốp bị hạn chế và cản trở trong trường hợp:



Lốp xe và bánh xe

- Dùng xích phá tuyết
- Thời tiết lạnh giá
- Bạn điều khiển xe trên đường nhiều cát và sỏi
- Bạn chọn chế độ lái kiểu thể thao (giữ nguyên tốc độ nhanh khi rẽ hoặc liên tục tăng tốc)
- Bạn đang kéo vật to hoặc nặng
- Bạn đang chở vật nặng (bên trong xe hoặc trên mui xe)

Nguy cơ tai nạn

Hệ thống cảnh báo áp suất lốp không cảnh báo bạn khi áp suất được điều chỉnh không phù hợp. Bạn sẽ dựa vào bảng áp suất lốp bên trong nắp đậy bình nhiên liệu của xe để quyết định có nên điều chỉnh áp suất xe hay không.

Hệ thống cảnh báo áp suất lốp không thể thay thế việc cần thiết phải kiểm tra áp suất lốp xe thường xuyên, bởi vì hệ thống cảnh báo áp suất lốp sẽ không phát hiện ra trường hợp các lốp xe khác nhau cùng lúc giảm áp suất.

Hệ thống cảnh báo giảm áp suất lốp không thể thông báo cho bạn biết việc áp suất giảm đột ngột, ví dụ có vật thể lạ đâm vào lốp xe.

Trường hợp áp suất lốp giảm đột ngột, phanh lại từ từ rồi dừng xe hẳn. Không được xoay tay lái đột ngột khi dừng xe.

Khởi động lại hệ thống cảnh báo áp suất lốp

Khởi động lại hệ thống cảnh báo áp suất lốp nếu:

- Bạn thay đổi áp suất lốp
 - Bạn thay bánh hoặc lốp xe
 - Bạn gắn bánh hoặc lốp mới
- ▶ Trước khi khởi động lại, tham khảo bảng áp suất bên trong nắp đậy bình đựng xe để đảm bảo áp suất trong cả bốn lốp xe được điều chỉnh phù hợp với điều kiện vận hành hiện hành.
- ▶ Đồng thời bạn cũng nên tham khảo những lưu ý trong mục “Áp suất lốp” (▷ trang 203).


Nguy cơ tai nạn

Hệ thống cảnh báo áp suất lốp chỉ có thể đưa ra những cảnh báo đáng tin cậy khi bạn chỉnh đúng mức áp suất lốp.

Nếu bạn chỉnh sai mức áp suất lốp, giá trị sai này sẽ được hệ thống cảnh báo áp suất lốp theo dõi.

Chọn chế độ bằng cách sử dụng tay lái đa chức năng

▶ Vận chia khóa tới vị trí **2** trên công tắc khởi động.

▶ Nhấn nút  để chọn Tyre pressure menu: R.

▶ Nhấn nút **R**.

Thông tin sau xuất hiện trên màn hình đa chức năng: RFI active Reactivate: R

▶ Nhấn nút **R**.

Thông tin sau xuất hiện trên màn hình đa chức năng: Tyre press. OK? Yes + Cancel -

▶ Nhấn nút **+**.

Để xác nhận kích hoạt chế độ Run flat đi tiếp khi lốp xe bị xì hơi:

Thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình đa chức năng: Run Flat Indicator restarted

Sau khi khởi động, hệ thống kiểm tra áp suất lốp sẽ bắt đầu theo dõi áp suất của cả bốn lốp xe.






Hoặc

Nếu bạn muốn tắt kích hoạt: nhấn nút .

Lốp xe và bánh xe





Các cài đặt trước đó sẽ không thay đổi giá trị.

Thiết lập bằng cách sử dụng tay lái đa chức năng cao cấp*

- ▶ Vận chia khóa tới vị trí **2** trên công tắc khởi động.
- ▶ Nhấn nút  hoặc  để chọn danh mục Service.
- ▶ Nhấn nút  hoặc  để chọn Tyre pressure.
- ▶ Nhấn nút .

Thông tin sau xuất hiện trên màn hình đa chức năng: Run Flat Indicator active Restart with OK

Để xác nhận bạn muốn khởi động lại:




- ▶ Nhấn nút .
- ▶ Thông tin sau xuất hiện trên màn hình đa chức năng: Tyre press. Now OK?
- ▶ Nhấn nút  hoặc  để chọn Yes.
- ▶ Nhấn nút .

Thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình đa chức năng: Run Flat Indicator restarted

Sau khi khởi động, hệ thống kiểm tra áp suất lốp sẽ bắt đầu theo dõi áp suất của cả bốn lốp xe.

Hoặc

Nếu bạn muốn tắt kích hoạt:

- ▶ Nhấn nút  hoặc  để chọn Cancel.
- ▶ Nhấn nút .

Các cài đặt trước đó sẽ không thay đổi giá trị.

Đổi vị trí bánh xe

Nguy cơ tai nạn

Chỉ đổi bánh trước và bánh sau với nhau nếu chúng có cùng kích thước về bán kính, kích cỡ, v.v.

Sau mỗi lần thay bánh xe/đổi vị trí bánh xe, hãy đến một trung tâm bảo hành chuyên nghiệp được trang bị đầy đủ thiết bị để kiểm tra lực xiết. Mercedes-Benz khuyên bạn nên đến Trung Tâm Dịch Vụ của Mercedes-Benz để kiểm tra. Cụ thể là những vấn đề liên quan đến an toàn và các hệ

thống an toàn của xe phải được thực hiện tại một trung tâm bảo hành chuyên nghiệp.

Bánh xe sẽ bị lỏng nếu không được xiết chặt ở mức momen xoắn **150Nm**.

Vì lý do an toàn, Mercedes-Benz khuyên bạn chỉ sử dụng bu-lông cho bánh xe có kích thước được chỉ định cho xe của Mercedes-Benz.

Bánh xe có thể được đổi vị trí sau khi đi thêm được từ 5,000km đến 10,000 km tùy thuộc vào mức độ hao mòn của lốp trước và lốp sau. Không được xoay lốp xe ngược chiều chỉ định.

Các vết mòn trên bánh trước và bánh sau xe sẽ khác nhau tùy theo cách vận hành xe. Đổi vị trí bánh xe trước khi vết mòn xuất hiện rõ hơn trên lốp xe. Bánh trước sẽ bị mòn nhiều hơn ở phần cạnh và bánh sau bị mòn ở phần giữa nhiều hơn.

Lau chùi bề mặt tiếp xúc của bánh xe và đĩa phanh cẩn thận mỗi khi bạn đổi bánh xe. Kiểm tra áp suất lốp và nếu cần thiết, khởi động lại hệ thống cảnh báo áp suất hoặc bộ theo dõi áp suất lốp.

Lái xe vào mùa đông

Lái xe vào mùa đông

Khi mùa đông bắt đầu, hãy trang bị cho xe bạn hệ thống bảo vệ và sử dụng xe trong mùa đông tại một trung tâm bảo hành chuyên nghiệp, ví dụ như Trung Tâm Dịch Vụ của Mercedes-Benz. Các dịch vụ cần làm bao gồm:

- Thay dầu động cơ nếu loại đang dùng không phải dành cho mùa đông.
- Kiểm tra chất chống đông/ chống ăn mòn.
- Thêm dung dịch đậm đặc vào bình chứa nước rửa kính và rửa đèn*.
- Kiểm tra bình ắc-quy.
- Thay lốp xe.

Lốp xe mùa đông

Phải sử dụng lốp xe mùa đông nếu nhiệt độ ngoài trời thấp hơn +7 °C và đường có tuyết hoặc đóng băng. Chỉ như vậy mới đảm bảo được tác dụng của ABS và ESP® đối với hệ thống lái vào mùa đông.

Sử dụng lốp xe mùa đông có cùng nhãn hiệu và mặt gai cho tất cả các bánh xe để duy trì tính năng điều khiển an toàn.

Nguy cơ tai nạn

Bạn phải thay thế ngay lốp xe mùa đông có chiều sâu gai lốp xe dưới 4mm. Chúng không còn thích hợp cho mùa đông nữa, cụ thể là độ bám đường của những lốp xe này không hiệu quả. Việc này sẽ làm bạn không kiểm soát được xe và có thể gây ra tai nạn.

Lưu ý tốc độ tối đa cho phép khi dùng lốp xe mùa đông mà bạn đã lắp vào xe. Nếu bạn lắp lốp xe có tốc độ tối đa cho phép thấp hơn tốc độ tối đa cho phép của xe, bạn phải dán một tín hiệu cảnh báo để người lái có thể dễ dàng nhìn thấy. Tín hiệu cảnh báo này có thể được tìm thấy ở bất kỳ trung tâm bảo hành chuyên nghiệp nào, ví dụ như Trung Tâm Dịch Vụ của Mercedes-Benz.

Trong trường hợp này, bạn nên giảm tốc độ tối đa của xe xuống bằng tốc độ tối đa của lốp mùa đông bằng cách dùng hệ thống giới hạn tốc độ cố định Speedtronic*¹⁴ (▷ trang 143).

Nguy cơ tai nạn


Nếu bạn thay bánh xe dự phòng* khi lái xe mùa đông, lưu ý rằng độ cân bằng thân xe có thể bị ảnh hưởng bởi tính năng rẽ góc không ổn định do việc lắp nhiều lốp khác nhau. Do đó bạn phải

thay đổi cách lái tùy trường hợp và lái xe thật cẩn thận.

Bạn nên đến một trung tâm bảo hành chuyên nghiệp có đầy đủ thiết bị có thể giúp bạn thay bánh xe dự phòng*. Mercedes-Benz khuyên bạn nên đến Trung Tâm Dịch Vụ của Mercedes-Benz khi bạn muốn thay bánh xe dự phòng. Cụ thể là những vấn đề liên quan đến an toàn và các hệ thống an toàn của xe phải được thực hiện tại một trung tâm bảo hành chuyên nghiệp.

Xích phá tuyết/ Xích phá tuyết (cho mùa đông)

Vì lý do an toàn, Mercedes-Benz khuyên bạn nên dùng xích phá tuyết đã được chỉ định cho xe của bạn tại Mercedes-Benz hoặc loại xích có chất lượng tương tự.

 Tham khảo thông tin riêng về việc dùng xích phá tuyết cho lốp AMG mùa đông. Chỉ dùng xích phá tuyết phù hợp với loại lốp AMG mùa đông.

Nếu bạn muốn lắp xích phá tuyết, lưu ý những điểm sau:

¹⁴ Chỉ có ở một số nước

Lời khuyên khi lái xe

- Xích phá tuyết không thích hợp cho mọi bánh xe và lốp xe.
- Xích phá tuyết không được lắp vào bánh xe dự phòng khẩn cấp, ví dụ như loại bánh xe dự phòng xếp gọn.
- Luôn luôn lắp xích phá tuyết vào cả 2 bánh sau. Tuân theo những chỉ dẫn lắp đặt của nhà sản xuất.

Không được vượt quá tốc độ tối đa cho phép 50km/h.

i Bạn nên tắt hệ thống ESP® khi xe di chuyển với xích phá tuyết được gắn vào xe (▷ trang 59). Bằng cách này, bạn có thể để bánh xe quay trong phạm vi kiểm soát được, bằng cách tăng lực lái (để phá tuyết).

Lái xe vào mùa đông

Nguy cơ tai nạn

Không được trả số để tăng tác dụng phanh bằng động cơ khi di chuyển trên đường trơn trượt. Việc này có thể làm bánh dẫn động bị mất độ bám đường và làm xe bị trượt bánh.

Bạn nên lái xe cẩn thận khi di chuyển trên đường trơn trượt vào mùa đông. Tránh phanh, bẻ lái và giảm tốc độ đột ngột.

Nếu như xe có nguy cơ bị trượt bánh hoặc không thể dừng lại khi di chuyển với tốc độ chậm:

- ▶ Với xe có hộp số cơ khí: về số 0.
- ▶ Với xe có hộp số tự động: gạt cần số đến vị trí **N**.
- ▶ Cố gắng tìm cách kiểm soát xe bằng cách bẻ lái đúng cách.

Lời khuyên khi lái xe

Lăn bánh khi động cơ đã tắt

Nguy cơ tai nạn

Không có trợ lực cho tay lái và phanh xe khi động cơ không hoạt động.

Bạn phải tốn nhiều công sức để xoay Tay lái và phanh xe và do đó sẽ mất khả năng kiểm soát xe và gây nên tai nạn.

Không được tắt động cơ khi xe đang di chuyển.

Phanh xe

Nguy cơ tai nạn

Không được trả số để tăng tác dụng phanh bằng động cơ khi di chuyển trên đường trơn trượt. Việc này có thể làm bánh xe mất độ bám đường và làm xe bị trượt bánh.

Nguy cơ tai nạn

Đảm bảo rằng bạn không gây nguy hiểm cho những người đi đường khi phanh xe.

Lời khuyên khi lái xe

Lái xe xuống dốc

Khi xuống đoạn dốc dài và đứng, đặc biệt khi xe chở nặng hoặc kéo móc, bạn phải chọn số 1, 2 hoặc 3 đúng thời điểm.

i Bạn cũng phải tuân theo chỉ dẫn trên nếu bạn kích hoạt chế độ ga tự động* hoặc Speedtronic*.

Chế độ này áp dụng tác động hãm phanh của động cơ và bạn không phải phanh xe ở một mức độ nào đó để giữ nguyên tốc độ của xe. Việc này làm giảm tải cho hệ thống phanh và ngăn ngừa hệ thống phanh trở nên quá nóng và hao mòn nhanh chóng. Nếu bạn muốn tăng lực phanh, hãy đạp bàn đạp phanh nhiều lần thay vì đạp và giữ chân phanh liên tục.

Tải trọng nặng và nhẹ

Nguy cơ tai nạn

Không được đạp và giữ chân phanh liên tục khi xe đang di chuyển, ví dụ như không được làm phanh cọ sát quá nhiều bằng cách đạp bàn đạp phanh

bằng một lực quá yếu. Việc này sẽ làm hệ thống hãm phanh trở nên quá nóng, tăng khoảng cách dừng và có thể làm hỏng hoàn toàn phanh xe.

Nếu phanh chỉ mới được sử dụng ở mức độ vừa phải, thỉnh thoảng bạn nên kiểm tra độ nhạy của phanh. Để làm như vậy, nên đạp mạnh chân phanh khi chạy xe ở tốc độ cao hơn. Điều này sẽ làm tăng độ bám của phanh xe.

Đường trơn và ướt

Nếu chạy xe quá lâu khi mưa to mà không đạp phanh, khi phanh lần đầu tiên:

- Phanh có thể giảm độ nhạy.
- Bạn phải đạp phanh mạnh hơn.

Vì vậy, bạn phải duy trì một khoảng cách xa hơn so với xe chạy trước mặt.

Hãy đạp mạnh phanh sau khi lái xe trên đường trơn. Bằng cách này đĩa phanh sẽ được làm ấm, khô nhanh hơn và nhờ đó được bảo vệ khỏi bị ăn mòn.

Hạn chế hiệu quả phanh trên đường có muối/ngập mặn

Lưu ý rằng hiệu quả phanh trên mặt đường có muối/ngập mặn có thể bị hạn chế. Lý do là lớp muối sẽ bám vào đĩa thắng và đệm phanh (bổ thắng) làm giảm ma sát giữa đĩa phanh và đệm phanh (bổ thắng). Hiện tượng này xảy ra khi bạn đi một quãng đường rất dài mà không đạp phanh hoặc cũng có thể xảy ra khi bạn đậu xe lâu nhiều giờ.

Nguy cơ tai nạn

Lớp muối bám trên đĩa phanh và đệm phanh có thể làm giảm độ nhạy của phanh, tăng khoảng cách dừng, đây là có thể nguyên nhân gây ra tai nạn.

Để ngăn ngừa nguy cơ này, bạn nên:

- Thỉnh thoảng phanh nhẹ khi bạn lái xe trên đường có muối/ngập mặn, cẩn thận tránh gây nguy hiểm cho những người đi đường. Việc này giúp bạn loại bỏ muối bắt đầu bám lên đĩa phanh và đệm phanh/má phanh (bổ thắng).

- Duy trì khoảng cách xa so với xe phía trước và lái xe đặc biệt cẩn thận.
- Đạp phanh từ từ ở cuối hành trình phanh và đạp nhanh ở đầu hành trình mới nhằm làm phân muối thừa được lấy ra khỏi phanh.

Đệm phanh/ Bó thắng mới

Vì lý do an toàn, Mercedes-Benz khuyên bạn nên lắp loại đệm thắng/ bó thắng được Mercedes-Benz chỉ định hoặc các sản phẩm có chất lượng tương đương. Đệm thắng/ bó thắng không được chỉ định bởi Mercedes-Benz hoặc không có chất lượng phù hợp có thể ảnh hưởng đến khả năng vận hành an toàn của xe.

Nguy cơ tai nạn

Đệm phanh/ bó thắng mới chỉ phát huy tác dụng tối đa sau khi xe đã di chuyển vài trăm km. Trước khi phanh đạt được độ hãm phanh tốt nhất, bạn phải đạp mạnh khi phanh xe. Điều này cũng áp dụng sau khi đĩa thắng hoặc đệm phanh/ bó thắng được thay mới.

Độ bám đường của lốp

Có thể bạn hoàn toàn kiểm soát được tốc độ của xe khi đi trên đường khô, nhưng khi đi trên đường trơn trượt hoặc đường đóng băng bạn nên giảm tốc độ để đảm bảo độ an toàn như nhau cho cả hai trường hợp.

Đặc biệt chú ý đến điều kiện mặt đường ở nhiệt độ gần điểm đông.

Nếu mặt đường bị đóng băng (ví dụ có sương mù), một màn sương mỏng sẽ xuất hiện trên băng khi bạn đạp phanh, độ bám đường của lốp xe sẽ bị giảm. Bạn phải lái xe cực kì thận trọng trong điều kiện thời tiết như vậy.

Lái xe trên đường ướt

Nếu nước ngập nhiều trên mặt đường, nguy cơ bị trượt bánh là rất lớn, ngay cả khi:

- Bạn lái xe thật chậm
- Lốp xe có chiều sâu gai thích hợp

Do đó, không được lái xe vào các vệt bánh xe trên đường, và nhớ phanh xe cẩn thận.

Lời khuyên khi lái xe

Lái xe trên đường ngập nước

Nếu bạn phải lái xe trên đường ngập nước, phải lưu ý rằng:

- Độ sâu tối đa cho phép khi xuống nước là 25cm.
- Lái xe thật chậm ngang với tốc độ đi bộ.

! Lưu ý rằng khi xe chạy trước hoặc chạy ngược chiều sẽ tạo ra sóng. Nghĩa là độ sâu thực tế sẽ cao hơn mức tối đa cho phép khi lội nước.

Bạn phải tuân theo những lưu ý trên, nếu không có thể gây ra hư hại cho:

- Động cơ
- Các thiết bị điện tử
- Hộp số

Lái xe ra nước ngoài

Lái xe ra nước ngoài

Mạng lưới dịch vụ của Mercedes-Benz được trải đều ở những quốc gia khác. Bạn có thể tìm thấy danh sách những trung tâm bảo hành tại nước ngoài từ quyển „Dịch vụ 24h“ có tại bất kì Trung Tâm Dịch Vụ nào của Mercedes-Benz.

Nhiên liệu có chỉ số octan thấp chỉ có ở một số nước.

Thông tin chi tiết về các loại nhiên liệu được nêu trong trang 193.

Đèn cốt đối xứng

Nếu bạn lái xe đến một quốc gia qui định lái xe theo chiều ngược với chiều mà quốc gia bạn đăng kí xe qui định, đèn pha của bạn phải được chuyển sang chế độ đèn cốt đối xứng. Làm như vậy bạn sẽ tránh làm lóa mắt xe đi ngược chiều

► Chuyển đổi đèn pha tại các trung tâm dịch vụ đạt tiêu chuẩn, ví dụ như tại Trung tâm Dịch vụ của Mercedes-Benz.

! Bạn cần chuyển chế độ đèn pha về trạng thái bất đối xứng nếu đi vào một nước có cùng chiều lái xe với nước mà bạn đăng ký xe.

Kéo xe moóc*

Kéo xe moóc*

Gắn khớp nối

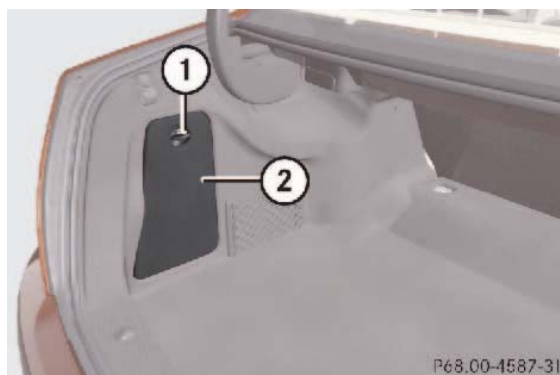
Trước khi có thể kéo một xe moóc bằng xe của mình, bạn cần mở khớp bi.

Núm xoay được đặt trong khoang hành lý, sau tấm ốp thành khoang bên trái.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Cần đảm bảo khớp bi được gắn đúng ở cả 2 đầu và đèn báo đã tắt.

Không được vận núp xoay khi xe moóc đang gắn vào xe. Nếu không xe moóc có thể bị tuột khỏi khớp nối.



▷▷

① Tay nắm

② Nắp chụp

▶ **Mở ra:** quay tay nắm ① ngược chiều xe chạy.

▶ Lật nắp đây ② xuống.



① Đèn báo

② Núm xoay nhả móc kéo xe

▶ Kéo núm xoay ② ra ngoài.

▶ Vận núm xoay ② ngược chiều kim đồng hồ.

Khớp bi sẽ thoát ra và mở ra ở dưới gầm cản sau. Đèn báo ① nhấp sáng.



▶ Lấy khớp nối và tay vận trong hộc đựng dưới sàn khoang hành lý ra.

▶ Ấn khớp bi bằng tay theo hướng mũi tên đến khi nó mở theo hướng thẳng đứng.

▶ Đèn báo ① tắt đi. Ổ điện tự động xếp lại.

Với các xe có tay lái đa chức năng (4 nút bấm): thông báo Trailer hitch Check Lock mech. xuất hiện trên màn hình đến khi khớp bi đã được gắn đúng.

Với các xe có tay lái đa chức năng cao cấp* (12 nút bấm):

Kéo xe móc*

Thông báo Trailer hitch Check Lock mech. xuất hiện trên màn hình đa chức năng đến khi khớp bi đã được gắn đúng.

- ▶ Cần đảm bảo viên bi ở khớp nối phải sạch và được bôi trơn hoặc để khô tùy theo yêu cầu kỹ thuật của móc kéo.

Lưu ý khi kéo rơmoóc

Nguy cơ tai nạn

Khi lùi xe về phía rơmoóc, đảm bảo không có ai đứng giữa xe và rơmoóc.

Gắn và tháo rơmoóc một cách cẩn thận. Nếu bạn gắn rơmoóc vào xe kéo không đúng cách, nó sẽ bị tuột khỏi móc kéo.

Đảm bảo không vượt quá những chỉ số sau:

- Tải trọng cho phép lên đầu thanh kéo
- Tải trọng kéo cho phép
- Tải trọng cho phép của trục bánh sau của xe.
- Trọng lượng gộp tối đa cho của cả xe kéo và rơmoóc.


Bạn có thể tìm thấy những chỉ số tối đa cho phép

áp dụng cho xe trong tài liệu hướng dẫn của xe.


Bạn sẽ biết được những chỉ số cho phép bởi nhà sản xuất được ghi trên bảng mã số xe và cho những xe kéo trong mục “Thông số kỹ thuật”.

Bạn sẽ biết được kích thước và tải trọng cài đặt và trong mục “Thông số kỹ thuật” (> trang 326).

Tải trọng tối đa cho phép lên đầu thanh kéo cho khớp bi là 75 kg. Tuy nhiên, trọng lượng không được vượt quá giá trị được ghi trên móc kéo và bảng mã số của Rơmoóc. Nên chọn trọng lượng thấp nhất có thể.

 Nên chọn móc kéo có thể chịu tải càng gần với mức tải trọng tối đa cho phép càng tốt. Không nên dùng móc kéo chịu tải dưới 50 kg, nếu không sẽ không giữ được rơmoóc.

Lưu ý rằng tải trọng lên đầu móc kéo sẽ làm giảm tải trọng vận chuyển và tải trọng ở trục sau.

 Độ cao của khớp bi sẽ thay đổi tùy thuộc vào trọng lượng chuyên chở trên xe. Trong trường hợp cần thiết, bạn nên sử dụng rơmoóc có chiều cao có thể điều chỉnh được.

- ▶ Đặt rơmoóc phía sau xe.

- ▶ Cần đảm bảo viên bi ở khớp nối phải sạch và được bôi trơn hoặc để khô tùy theo yêu cầu kỹ thuật của móc kéo.


- ▶ Móc đầu kéo vào rơmoóc.

Nguy cơ tai nạn

Không được tháo rơmoóc khỏi xe bằng cách phanh thật mạnh. Bạn có thể bị kẹp tay giữa bộ giảm xóc và thanh kéo.

Lời khuyên khi lái xe

Ở Đức, tốc độ tối đa cho phép khi xe kéo rơmoóc là 80km/h.

 Không được vượt quá tốc độ tối đa cho phép 80km/h kể cả ở những nước cho phép tốc độ tối đa cao hơn cho xe khi kéo rơmoóc.

Khi xe kéo rơmoóc, các tính năng điều khiển của xe sẽ khác với khi xe không kéo rơmoóc.

Khi kéo rơmoóc, xe sẽ:

Kéo xe moóc*

- nặng nề hơn.
- bị hạn chế về khả năng tăng tốc và khả năng chạy trên đường có địa hình phức tạp.
- được tăng cự ly hãm phanh.
- dễ bị gió thổi tạt ngang ảnh hưởng nhiều hơn.
- cần thiết bị lái nhạy cảm hơn.
- tiêu thụ nhiều nhiên liệu hơn

Ở đoạn đường dài và dốc, bạn phải trả số, hoặc đổi với xe số tự động *, bạn cần chọn phạm vi chuyển số **1, 2** hoặc **3** đúng lúc.

i Bạn cũng phải tuân thủ những chỉ dẫn trên nếu bạn kích hoạt chế độ ga tự động* hoặc speedtronic*.

Chế độ ga tự động dùng tác động hãm phanh của động cơ và do đó bạn không phải giữ phanh xe tới một mức độ nhất định để giữ nguyên tốc độ. Việc này giúp giảm tải cho hệ thống phanh và để phòng việc hệ thống phanh trở nên quá nóng và hao mòn nhanh chóng. Nếu bạn muốn phanh nhiều hơn, hãy đạp phanh nhiều lần thay vì đạp và giữ phanh liên tục.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Không được đạp phanh liên tục khi xe đang chuyển động, ví dụ: không được làm phanh bị cọ sát quá nhiều do đạp phanh với lực nhẹ và giữ chân phanh lâu. Việc này sẽ làm hệ thống hãm phanh trở nên quá nóng, tăng khoảng cách hãm phanh và có thể làm hỏng hoàn toàn phanh xe.

Lời khuyên khi lái xe

- Duy trì khoảng cách với xe phía trước xa hơn so với khi xe không kéo rơmoóc.
- Tránh phanh xe đột ngột. Nếu có thể, phanh xe nhẹ nhàng trước để rơmoóc tiếp tục chạy. Sau đó từ từ tăng lực phanh xe.
- Chỉ số tối đa cho phép khi xe chạy trên đường có địa hình phức tạp được tính so với mực nước biển. Khi lái xe trên vùng đồi núi, lưu ý mức năng lượng tiêu hao và khả năng chạy trên đường có địa hình phức tạp của xe sẽ giảm dần khi độ cao tăng dần.

Nếu rơmoóc bị lắc hoặc lỏng:

- ▶ Không được tăng tốc
- ▶ Không lái theo hướng ngược lại
- ▶ Phanh xe nếu cần thiết.

⚠ Nguy cơ tai nạn

Trong mọi trường hợp, không được tách rơmoóc ra khỏi xe bằng cách tăng tốc.

Đóng khớp bi

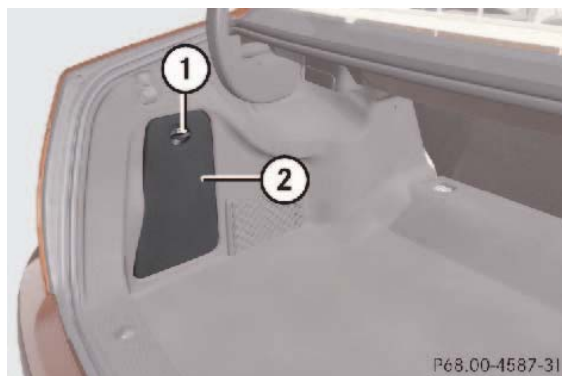
i Đóng khớp bi lại khi bạn không cần dùng móc kéo nữa.

⚠ Nguy cơ thương tổn

Hãy chắc rằng không có ai hoặc con vật nào bị vướng trong khoảng quay của khớp bi, nếu không sẽ gây ra thương tích.

Núm xoay được đặt trong khoang hành lý, sau tấm ốp thành khoang bên trái.

Kéo xe moóc*



① Tay nắm

② Nắp chụp

► **Mở ra:** quay tay nắm ① ngược chiều xe chạy.

► Lật nắp đây ② xuống.



① Đèn báo

② Núm xoay nhả móc kéo xe

► Kéo núm xoay ② ra ngoài.

► Vận núm xoay ② ngược chiều kim đồng hồ.

Khớp bi sẽ thoát ra và mở ra ở dưới gầm cản sau. Đèn báo ① nháy sáng.



► Ấn khớp bi bằng tay theo hướng mũi tên đến khi nó đóng vào phía sau cản xe.

► Đèn báo ① tắt đi và thông báo trên màn hình đa chức năng cũng tắt.

Cung cấp điện cho rơmoóc

Khi xuất xưởng, ổ cắm rơmoóc của xe đã được trang bị một nguồn cung cấp năng lượng cố định theo xe và một nguồn cung cấp năng lượng thông qua công tắc điện.

Nguồn điện cố định sử dụng ổ cắm 9 chấu.

Nguồn điện thông qua công tắc khởi động cần sử dụng ổ cắm 10 chấu.

! Bạn có thể kết nối các thiết bị tiêu thụ điện có công suất dưới 240W với nguồn điện cố định và các thiết bị tiêu thụ điện có công suất dưới 180W với nguồn điện cung cấp qua công tắc khởi động.

Không được dùng nguồn năng lượng này để sạc bình ắc quy cho rơmoóc.

Bạn có thể tìm thêm thông tin chi tiết cho việc cài đặt các thiết bị điện cho rơmoóc tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn, ví dụ: trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

► **Để bật hoặc tắt nguồn cung cấp điện cho rơmoóc**, xoay chìa khóa trong công tắc khởi động tới vị trí **2** hoặc **0** tương ứng

Rơmoóc có bộ nối 7 chấu

Nếu rơmoóc của bạn có bộ nối 7 chấu, bạn có thể cắm vào ổ cắm 13 chấu trên khớp bi thông qua bộ chỉnh lưu hoặc dùng cáp nối nếu cần thiết. Hai thiết bị này đều có tại các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn Mercedes-Benz.

Lắp ráp bộ chỉnh lưu



- ① Đầu nối có chân cắm
- ② Ổ cắm có rãnh
- ▶ Mở nắp ổ cắm
- ▶ Cắm đầu nối ① vào ổ cắm ② và vặn theo chiều kim đồng hồ đến khi tới điểm dừng.
- ▶ Đậy nắp ổ cắm lại.
- ▶ Nếu bạn đang sử dụng dây cáp, dùng dây buộc chặt cáp vào rơmoóc.

! Đảm bảo dây cáp được sử dụng có chiều dài vừa đủ để tránh việc cáp bị đứt khi vào cưa.

Các dịch vụ bảo dưỡng

Dịch vụ bảo dưỡng

Hệ thống thông báo dịch vụ bảo dưỡng

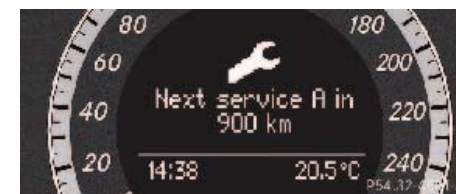
Đồng hồ điện tử ASSYST PLUS có chức năng thông báo kì bảo dưỡng tiếp theo.

Khoảng một tháng trước khi đến thời kỳ bảo dưỡng, màn hình điện tử sẽ hiển thị thời điểm bảo dưỡng bằng đơn vị ngày hoặc km tùy theo quãng đường xe chạy.

Next service A in ... days
(Làm dịch vụ A tiếp theo trong ngày)

Next service A in ... km
(Làm dịch vụ A tiếp theo trong km)

Service A due (Đến hạn làm dịch vụ A tiếp theo)



Hình minh họa thông báo bảo dưỡng đối với xe được trang bị tay lái đa chức năng cao cấp*

Các ký tự cho biết dịch vụ nào cần phải được bảo dưỡng. A tượng trưng cho những dịch vụ bảo dưỡng nhỏ và B là những dịch vụ bảo dưỡng lớn.


>>

Một con số hoặc một ký tự khác có thể được hiển thị sau những ký tự này. Con số đó cho biết có cần phải thực hiện thêm công việc bảo dưỡng nào không. Nếu bạn báo cho một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn, ví dụ trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz, về những thông báo này thì nhân viên ở đó sẽ cho bạn biết cụ thể chi phí phát sinh cho việc bảo dưỡng.

i Hệ thống ASSYST PLUS không ghi nhận khoảng thời gian trong lúc bình ắc-quy bị ngắt kết nối khỏi xe. Để duy trì chế độ bảo dưỡng theo đúng lịch trình, bạn nên lấy ngày hiển thị trên màn hình trừ đi khoảng thời gian nguồn điện bị ngưng kết nối.

Tất thông báo bảo dưỡng

▶ **Tay lái đa chức năng (Tay lái 4 phím chức năng):** nhấn nút .

▶ **Tay lái đa chức năng cao cấp (Tay lái 12 phím chức năng):** nhấn  hoặc

▶ Nhấn .

Bỏ sót một kì bảo dưỡng

Nếu bạn bị sót một kỳ bảo dưỡng thì một trong những thông báo sau sẽ xuất hiện trên màn hình điện tử:

Service A overdue by . . . days

(Dịch vụ A quá hạn ngày)

Service A overdue by . . . km

(Dịch vụ A quá hạn ngày)


Các trung tâm dịch vụ đạt chuẩn, ví dụ trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz sẽ cài đặt lại lịch trình bảo dưỡng cho xe của bạn sau khi họ thực hiện xong các công việc bảo dưỡng cần thiết.

i Nếu bạn không bảo dưỡng xe theo đúng lịch trình, bạn có thể sẽ vi phạm một số quy tắc nhất định. Thời hạn bảo hành của xe có thể mất hiệu lực và khiếu nại bồi thường có thể bị từ chối.

Kiểm tra ngày đến hạn bảo dưỡng

Tay lái đa chức năng (Tay lái 4 phím chức năng)

▶ Vận chìa khóa tới vị trí **2** trên công tắc khởi động.




▶ Dùng phím  để chọn mục lệnh ASSYST PLUS.

Đối với xe có trang bị Tay lái đa chức năng cao cấp (Tay lái 12 phím chức năng)

Các dịch vụ bảo dưỡng

▶ Vận chìa khóa tới vị trí **2** trên công tắc khởi động.

▶ Bấm nút  hoặc nút  để chọn mục lệnh Service.

▶ Bấm nút  hoặc nút  để chọn danh mục phụ ASSYST PLUS và xác nhận bằng nút .

Ngày đến hạn bảo dưỡng sẽ xuất hiện trên màn hình điện tử.

Chăm sóc xe

Chăm sóc xe

Lưu ý khi chăm sóc xe

Chăm sóc thường xuyên và đúng cách sẽ duy trì giá trị cho xe. Cách tốt nhất để bảo vệ xe trước những tác động có hại của môi trường là rửa xe và dùng các biện pháp bảo vệ hợp lý.

i Mercedes-Benz khuyên bạn nên dùng các sản phẩm bảo dưỡng của hãng. Chúng được chế tạo riêng cho xe Mercedes-Benz và đạt yêu cầu công nghệ cao nhất. Các sản phẩm này được cung cấp tại các trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Các vết xước, chất ăn mòn, những bộ phận bị ảnh hưởng bởi sự ăn mòn và những hư hại do chăm sóc xe không đúng cách sẽ không thể được khắc phục hoàn toàn. Trong trường hợp như vậy, hãy đến ngay một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn, ví dụ: trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Cần khắc phục ngay những vết trầy do đá dăm bắn lên và vết bám trên xe do:

- Xác côn trùng.
- Phân chim.
- Nhựa cây
- Dầu, mỡ.

- Nhiên liệu
- Nhựa đường

Nguy cơ nhiễm độc

Luôn tuân theo những chỉ dẫn khi sử dụng các sản phẩm chăm sóc xe.

Luôn đậy nắp kín và giữ những sản phẩm này ngoài tầm tay trẻ em.

Lưu ý về môi trường

Vứt túi không sử dụng, giẻ lau chùi, xốp đánh bóng đúng cách để bảo vệ môi trường.

! Không được dán thêm.

- Nhãn dính
- Màng mỏng
- Nam châm hoặc những vật tương tự

lên bề mặt đã sơn phết, nếu không bạn sẽ làm hư hỏng lớp sơn của xe.

Chăm sóc xe

! Không nên đỗ xe một chỗ một thời gian dài ngay sau khi rửa xe, đặc biệt nếu bánh xe đã được rửa bằng dung dịch rửa bánh. Dung dịch rửa bánh có thể gây hao mòn phanh và đệm phanh nhanh chóng. Sau khi rửa xe, nên đỗ xe ở nhiệt độ vận hành bình thường.

Rửa xe tự động

Bạn có thể rửa xe tại trạm rửa xe tự động ngay từ đầu nhưng không nên dùng bàn chải để rửa xe.

! Không nên rửa xe tại các trạm rửa xe bằng vòi phun áp lực cao, các vòi phun này không tốt cho các chi tiết được sơn và các chi tiết gắn thêm.

Nếu xe quá bẩn, hãy rửa sơ trước khi đến trạm rửa xe tự động.

! Đảm bảo các cửa sổ đã được đóng kín, máy thông gió/lò sưởi đã được tắt và cần gạt kính chắn gió trả về vị trí số 0. Nếu không, bộ cảm biến nước mưa có thể bị kích hoạt, từ đó vô tình làm khởi động cần gạt nước. Việc này có thể làm hỏng xe.

Sau khi sử dụng dịch vụ rửa xe tự động, lau sạch chất nhờn dính trên kính chắn gió và cần gạt. Điều này sẽ giúp lau sạch các bụi bẩn, giảm âm thanh tạo ra do bụi bẩn còn dính lại trên kính bám vào cần gạt.



Chăm sóc xe

! Đảm bảo trạm rửa xe tự động vừa với kích thước của xe. Nhớ gập gương chiếu hậu lại khi rửa xe, nếu không gương có thể bị hỏng.

Vòi rửa xe tự động áp lực cao

! Không được sử dụng vòi rửa có áp lực cao có ống xịt hình tròn (vòi xịt bụi bẩn) để rửa lớp xe, chúng sẽ gây hại cho lớp xe. Hãy thay mới những lớp bị hư hỏng.

- ▶ Lưu ý những chỉ dẫn của nhà sản xuất về khoảng cách cần thiết từ vòi rửa đến xe. Nhưng bạn cần duy trì khoảng cách tối thiểu 30 cm.
- ▶ Di chuyển ống xịt quanh xe trong khi rửa xe.

Không được hướng thẳng vòi rửa vào bản lề cửa xe, lò xo khí nén phía dưới, các thiết bị điện, mối nối hoặc mối ghép.

Làm vệ sinh khoang động cơ

! Không làm sạch khoang động cơ bằng thiết bị rửa xe áp lực cao. Nước có thể tràn vào các thiết bị điện tử và gây ra hỏng hóc.

Hãy thực hiện việc vệ sinh khoang động cơ tại các trung tâm dịch vụ Mercedes-Benz.

Lau thanh gạt nước và mặt ngoài kính chắn gió

! Nguy cơ thương tổn

Vận chìa khóa về vị trí số **0** trên công tắc điện trước khi lau cần gạt nước hoặc kính chắn gió. Nếu không cần gạt kính có thể bị kích hoạt và gây thương tích.

- ▶ Lật thanh gạt nước ra xa kính chắn gió đến khi bạn thấy chúng mở đúng vị trí.
- ▶ Lau rửa kính chắn gió và lưỡi gạt.
- ▶ Xếp thanh gạt nước vào mép dưới kính chắn gió trước khi mở công tắc điện.

Lau cửa sổ

! Không được dùng vải khô, giấy nhám, dung môi hoặc các chất tẩy rửa chứa dung môi để lau mặt trong cửa sổ. Lau mặt trong cửa sổ bằng vải ướt hoặc các chất tẩy rửa phù hợp có bán trên thị trường. Tránh để những vật cứng tiếp xúc với mặt

trong cửa sổ và cửa kính chắn gió phía sau. Nếu không bạn sẽ làm hỏng cửa sổ, bộ phận sưởi ấm cửa sổ hoặc angten trên cửa sau.

i Màn chống chói gắn ở mặt trong cửa sổ có thể làm nhiễu sóng radio và sóng điện thoại di động, đặc biệt nếu đó là màn dẫn điện hoặc màn mạ kim. Bạn có thể tham khảo thông tin về màn chống chói tại một trung tâm dịch vụ đạt chuẩn Mercedes-Benz.

Lau đèn pha

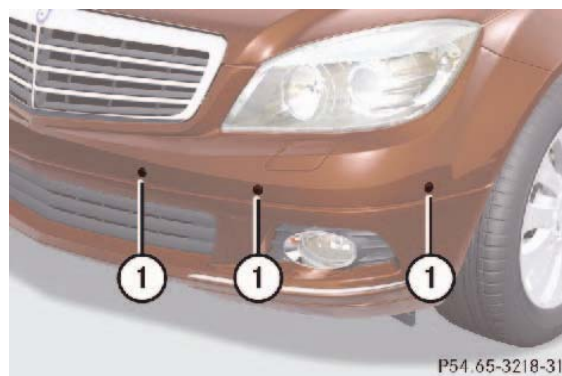
- ▶ Lau thấu kính đèn pha bằng xấp thấm nước.

! Chỉ dùng dung dịch rửa phù hợp với thấu kính đèn làm bằng chất dẻo. Dung dịch không thích hợp có thể làm hỏng thấu kính đèn pha. Vì vậy không được dùng vải khô, giấy nhám, dung môi hoặc các chất tẩy rửa chứa dung môi. Nếu không bạn sẽ làm xước hoặc làm hỏng bề mặt thấu kính.

Chăm sóc xe

Lau hệ thống Parktronic*

Bộ cảm biến nằm trên thanh chắn giảm xóc phía trước và sau xe.



① Bộ cảm biến Parktronic* ở cản trước.

► Dùng nước, xà phòng rửa xe và vải mềm để lau bộ cảm biến ①.

! Không được dùng vải khô, thô và cứng để lau và không được chà mạnh. Nếu không bạn có thể sẽ làm trầy xước hoặc làm hỏng bộ cảm biến. Nếu bạn muốn dùng vòi xịt có áp suất cao hoặc vòi xịt hơi nước để rửa bộ cảm biến, chú ý những hướng dẫn của nhà cung cấp thiết bị về khoảng cách giữa vòi rửa và xe.

Các chi tiết bằng chất dẻo

! Không được dùng vải khô, thô hoặc cứng để lau, không được chà xát khi lau. Nếu không bạn sẽ làm trầy xước hoặc làm hỏng bề mặt đồ trang trí.

► **Vết bẩn nhẹ:** Dùng vải ướt không có bụi vải (vải dệt sợi nhỏ) để lau các bộ phận trang trí bằng nhựa, sử dụng xà phòng ít bọt (ví dụ xà phòng rửa tay) hòa tan với nước.

Sau khi lau chùi, độ bóng của bề mặt có thể có thay đổi và sẽ trở lại như cũ khi bề mặt đã khô.

► **Vết bẩn khó tẩy:** Dùng vải ướt không để lại bụi vải (vải dệt sợi nhỏ) để lau các bộ phận trang trí bằng nhựa, sử dụng chất tẩy rửa không có dung môi và không ăn mòn. Mercedes-Benz khuyên bạn nên dùng sản phẩm lau chùi của Mercedes-Benz để thực hiện công việc này.

Sau khi lau chùi, độ bóng của bề mặt có thể có thay đổi và sẽ trở lại như cũ khi bề mặt đã khô.

Bề mặt tay lái và bảng đồng hồ

► Thấm ướt vải mềm không có bụi vải.

► Lau các thiết bị âm bằng nhựa dẻo và bảng đồng hồ.

► Dùng chất tẩy rửa nhẹ đối với những vết bẩn đặc biệt.

! Nguy cơ thương tổn

Không nên dùng dung dịch rửa và nước rửa cabin có chứa dung môi để rửa cabin và gờ tay lái. Dung dịch rửa có chứa dung môi làm thủng bề mặt lau chùi và trong trường hợp túi khí bị kích hoạt, các thiết bị làm bằng nhựa bị bung ra có thể gây nên tổn thương.

Vệ sinh các chi tiết gỗ* và nẹp trang trí

► Thấm ướt vải có xơ nhỏ.

► Lau thanh gỗ.

► Dùng chất tẩy rửa nhẹ nếu cần.

! Không được sử dụng chất tẩy rửa có chứa dung môi vì chúng có thể làm hỏng bề mặt gỗ.